

THỜI KHÓA BIỂU
HỆ LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG_ KHÓA 26 NHẬP HỌC ĐỢT 1,2,3
HỌC KỲ 1_NĂM HỌC: 2026-2027
(Thực hiện từ ngày 17/8/2026 đến 30/11/2026)

Ghi chú: Sinh viên nhập học đợt 1,2 đã học và đạt các môn: Tin học 2, Giáo dục thể chất 2 thì không học nữa

STT	Mã HP	Tên Học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Tên nhóm HP	Họ tên giảng viên	Thứ	Buổi	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Tiết bắt đầu	Tiết kết thúc	Số tiết / buổi	Phòng	Lớp	Ngành
1	MĐ601001	Tin học 2	1	30	601_TH2_HK1_26.27 _CL26	Lê Thụy Đoan Trang	Sáu	Sáng	21/08/2026	18/09/2026	1	6	6	B.402	CL26CT1,2	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
2	MH602001	Giáo dục thể chất 2	1	30	602_GDTC2_HK1_26.2 7 _CL26	Trần Xuân Thịnh	Ba	Sáng	25/08/2026	06/10/2026	1	5	5	Trệt B		
3	MH610001	Tiếng Anh 3	2	30	501_TA3_HK1_26.27_C L26_ghepCD25.N4	Phạm Nguyễn Đăng Khoa	Hai	Sáng	17/08/2026	19/10/2026	1	3	3	A.306		
							Năm	Chiều	20/08/2026	22/10/2026	7	9	3	A.306		
4	MĐ501232	Lập trình hướng đối tượng	3	30 7 30	601_LTHĐT_HK1_26.2 _CL26	Nguyễn Trung Kiên	Hai	Chiều	07/09/2026	23/11/2026	7	11	5	A.203		
5	MĐ501243	Lập Trình JavaScript	3	30 30	601_LTJ_HK1_26.27 _CL26	Tạ Chí Qui Nhơn	Sáu	Chiều	11/09/2026	27/11/2026	7	11	5	A.206		
6	MĐ601104	Lập trình PHP	3	30 7 30	601_LTPHP_HK1_26.2 _CL26	Trương Như Nhật	Tư	Chiều	09/09/2026	25/11/2026	7	11	5	A.308		

STT	Mã HP	Tên Học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Tên nhóm HP	Họ tên giảng viên	Thứ	Buổi	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Tiết bắt đầu	Tiết kết thúc	Số tiết / buổi	Phòng	Lớp	Ngành	
1	MĐ601001	Tin học 2	1	30	601_TH2_HK1_26.27 _CL26	Lê Thụy Đoan Trang	Sáu	Sáng	21/08/2026	18/09/2026	1	6	6	B.402	CL26DH1	THIẾT KẾ ĐỒ HỌA	
2	MH602001	Giáo dục thể chất 2	1	30	602_GDTC2_HK1_26.2 7 _CL26	Trần Xuân Thịnh	Ba	Sáng	25/08/2025	06/10/2025	1	5	5	Trệt B			
3	MH610001	Tiếng Anh 3	2	30	501_TA3_HK1_26.27_C	Đặng Võ Minh Kha	Tư	Chiều	19/08/2026	28/10/2026	7	9	3	A.304			
							Bảy	Chiều	22/08/2026	24/10/2026	7	9	3	A.304			
4	MĐ601107	Nhập môn đồ họa	4	45 30	601_NMĐH_HK1_26.2 7 _CL26ghepCD26ĐH.N1	Phạm Ngọc Cường	Năm	Chiều	20/08/2026	22/10/2026	7	10	4	A.207			
							Hai	Chiều	24/08/2026	02/11/2026	7	10	4				
1	MĐ601001	Tin học 2	1	30	601_TH2_HK1_26.27 _CL26	Lê Thụy Đoan Trang	Sáu	Sáng	21/08/2026	18/09/2026	1	6	6	B.402	CL26CM1	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÁY TÍNH	
2	MH602001	Giáo dục thể chất 2	1	30	602_GDTC2_HK1_26.2 7 _CL26	Trần Xuân Thịnh	Ba	Sáng	25/08/2025	06/10/2025	1	5	5	Trệt B			
3	MH610001	Tiếng Anh 3	2	30	501_TA3_HK1_26.27_C	Phạm Nguyễn Đăng Khoa	Hai	Sáng	17/08/2026	19/10/2026	1	3	3	A.307			
							Năm	Chiều	20/08/2026	22/10/2026	7	9	3	A.307			
4	MĐ501110	Quản trị mạng	3	30 30	501_QTM_HK1_26.27_C	Trần Công Minh	Hai	Chiều	17/08/2026	02/11/2026	7	11	5	A.205			
5	MĐ501265	Thiết kế giao diện điều khiển	4	30 55 20	501_TKGDĐK_HK1_26.	Đỗ Mạnh Dũng	Tư	Sáng	19/08/2026	28/10/2026	1	5	5	A.204			
							Sáu	Chiều	21/08/2026	30/10/2026	7	11	5				
							Giờ BT/TL/KT Sinh viên không lên lớp										
6	MĐ501277	Xử lý tín hiệu số (DSP)	3	30 30	501_XLTHS_HK1_26.27	Đỗ Mạnh Dũng	Tư	Chiều	19/08/2026	11/11/2026	7	11	5	A.204			

STT	Mã HP	Tên Học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Tên nhóm HP	Họ tên giảng viên	Thứ	Buổi	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Tiết bắt đầu	Tiết kết thúc	Số tiết / buổi	Phòng	Lớp	Ngành
1	MĐ601001	Tin học 2	1	30	601_TH2_HK1_26.27 _CL26	Lê Thụy Đoan Trang	Sáu	Sáng	21/08/2026	18/09/2026	1	6	6	B.402	CL26TMI,2,3	TRUYỀN THÔNG MẠNG MÁY TÍNH
2	MH602001	Giáo dục thể chất 2	1	30	602_GDTC2_HK1_26.2 7 _CL26	Trần Xuân Thịnh	Ba	Sáng	25/08/2025	06/10/2025	1	5	5	Trệt B		
3	MH610001	Tiếng Anh 3	2	30	501_TA3_HK1_26.27_C	Phạm Nguyễn Đăng Khoa	Hai	Sáng	17/08/2026	19/10/2026	1	3	3	A.307		
							Năm	Chiều	20/08/2026	22/10/2026	7	9	3	A.307		
4	MĐ501179	Ảo hóa và Điện toán đám mây	3	30	501_AHVĐTĐM_HK1_2	Nguyễn Kim Tuấn	Hai	Chiều	17/08/2026	02/11/2026	7	11	5	A.309		
				30												
5	MĐ501219	Hệ thống giám sát mạng	3	30	501_HTGSM_HK1_26.2	Huỳnh Nhật Phi Long	Bảy	Chiều	22/08/2026	07/11/2026	7	11	5	A.309		
				30												